

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông tại Công văn số 794/STC-QLNS về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ xây dựng Nghị quyết và các văn bản, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với nội dung chính như sau:

#### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo**

Nội dung về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng tại Điều 1 cần tách thành một điều riêng, trong đó cần lưu ý:

- Về phạm vi điều chỉnh:

+ Tại điểm a khoản 1: việc sử dụng cụm từ “*các đối tượng chính sách*” (như tên gọi) hoặc “*một số nhóm đối tượng chính sách*” là chưa chính xác.

+ Có thể nghiên cứu sửa lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo cho phù hợp với khoản 3 Điều 8 Nghị định 146/2018/NĐ-CP, theo hướng: *Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu cho một số đối tượng được quy định tại Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.*

- Về đối tượng áp dụng tại điểm b khoản 1 cần xem lại một số nội dung sau:

+ Việc quy định “Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo Quyết định số 797/QĐ-TTg” là không chính xác vì:

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP quy định “*Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.*” trong khi đó Quyết định số 797/QĐ-TTg quy định về nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

+ Việc quy định “*Học sinh, sinh viên theo khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi năm 2014*” cũng không chính xác vì Luật sửa đổi Luật Bảo hiểm y tế năm 2014 không có Điều 12.

+ Quy định “*Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều ... theo Nghị quyết số 40/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2017*” là chưa phù hợp và chính xác với quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP “*Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định này*” (Điểm a khoản 9 Điều 3 quy định “*Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về bảo hiểm y tế quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn nghèo áp dụng cho từng giai đoạn;*”).

Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu quy định lại cho phù hợp, chính xác hơn.

- Ngoài ra, về lý do giải trình việc không quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu cho đối tượng tại khoản 4 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP cần xem xét lại cho phù hợp, sát thực đảm bảo theo hướng có lợi nhất cho các đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định (việc giải thích do chưa thống kê được số lượng đối tượng nên chưa dự trù được kinh phí thực hiện là chưa phù hợp).

## **2. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

Cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; các văn bản có liên quan và điều kiện thực tế tại địa phương.

Nội dung dự thảo cơ bản phù hợp với quy định của Nghị định 146/2018/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau:

- Tên gọi dự thảo cần sửa lại cho chính xác và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định 146/2018/NĐ-CP; mẫu số 16 – Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có thể viết như sau:

## NGHỊ QUYẾT

### VỀ VIỆC QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ CAO HƠN MỨC HỖ TRỢ TỐI THIỂU CHO MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

Từ đó, rà soát toàn bộ dự thảo đề quy định cho thống nhất.

- Tại khoản 3 Điều 2 dự thảo cần xác định rõ “Nguồn ngân sách địa phương” thuộc cấp nào (tỉnh, huyện, xã) để thuận tiện khi tổ chức thực hiện.

- Đề nghị bổ sung quy định sau cho đầy đủ (*nếu trong nội dung các Điều có viện dẫn văn bản khác*):

*Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.*

- Tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị quyết, đối với phần hiệu lực của văn bản cần lưu ý: hiệu lực của văn bản ***cần phải ghi rõ ngày, tháng, năm có hiệu lực*** trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản nhưng không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành (khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

### 3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*trình bày theo Mẫu số 16 Phụ lục I*). Cụ thể:

#### a) Đối với dự thảo Nghị quyết

- Sửa lại tên gọi dự thảo như đã nêu tại mục 2.

- Về căn cứ pháp lý: cách trình bày căn cứ thứ 4 phải được thực hiện theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sau mỗi căn cứ phải xuống dòng).

- Sau dấu chấm phẩy không viết hoa (khoản 3 Điều 1...).

- Việc sử dụng từ viết tắt (BHYT) cần có sự chú thích trước theo quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: *Từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản.*

- Tại mục nơi nhận: bổ sung gửi Bộ Y tế cho đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; sửa “Chi cục VT-LT tỉnh” thành “Trung tâm LT lịch sử - Sở Nội vụ” cho chính xác.

#### b) Đối với dự thảo Tờ trình

Nội dung Tờ trình cần trình bày theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Bổ sung nơi nhận gửi “Sở Tư pháp” cho đầy đủ.

Thể thức, kỹ thuật trình bày thực hiện đúng quy định tại theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính (đánh số trang, phần thẩm quyền ký...).

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cụ thể về mức hỗ trợ, giải trình cụ thể lý do không tham mưu mức hỗ trợ cho đối tượng tại khoản 4 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP – như đã nêu tại mục 2.

#### **4. Kết luận chung**

Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được HĐND tỉnh xem xét ban hành là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ những nội dung đã nêu trong Báo cáo thẩm định này, từ đó tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trước khi trình UBND tỉnh theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (t/h);
- GD Sở, PGD Sở (đ/c Hiếu);
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, VBPL, CV (PT).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trung Hiếu**